

Bản án số: 266/2017/HSST
Ngày: 24/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Tú

* *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh và bà Trần Thị Ngọc Quyên.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Trương Bảo Long,
Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Quỳnh, Kiểm sát viên .

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 233/2017/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Võ Tá Q (tên gọi khác: Rin), giới tính: Nam; sinh ngày 11/11/1995 tại Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKTTT: đường P, tổ 10, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Số nhà đường Q, phường T, thị xã Th, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 11/12; Con ông Võ Tá Huy và bà Lê Thị H; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Người bị hại: Anh Lê Thúc Minh Ph, sinh năm 1995; địa chỉ: 14 Phạm Thế Hiển, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Thúc T, sinh năm 1966; địa chỉ: 14 Phạm Thế Hiển, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1973; địa chỉ: 4/6 Phùng Quán, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1971; địa chỉ: tổ 18, khu vực 6, phường Kim Long, thành phố Huế. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Tá Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 00 Pht ngày 12/7/2017, Võ Tá Q đang ở nhà của mình thì có bạn là anh Trần Lê Thịnh nhắn tin rủ lên thành phố Huế đánh bi da, Q đồng ý. Do không có Ph tiện và biết rõ anh Lê Thúc Minh Ph thường xuyên sử dụng xe mô tô biển số 75G1-137.39 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Q điện thoại rủ anh Ph điều khiển xe mô tô trên đến để chờ Q cùng đi, anh Ph đồng ý. Khoảng 18 giờ 45 Pht cùng ngày, anh Ph điều khiển xe mô tô 75G1-137.39 chở Q, còn anh Thịnh đi xe một mình, cùng đến quán Bida 3Y CLUB để đánh bida. Chơi được một lúc, Q giả vờ nói với anh Ph “Cho tau mượn chiếc xe để đi lấy tiền”. Tin là thật, nên anh Ph đã đưa chìa khóa và giao xe mô tô 75G1-137.39 cho Q mượn. Sau khi có được xe, Q chạy về nhà lấy 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân của mình, trên đường đi Q dừng lại mở cốp xe, lấy thêm 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 75G1-137.39 mang tên Lê Thúc T. Sau đó, Q đưa xe đến cửa hàng cầm đồ Ph Quý liên hệ cầm cố xe mô tô 75G1-137.39 cho anh Nguyễn Văn Quý. Khi cầm xe, Q giao cho anh Quý giấy đăng ký xe và bản sao giấy chứng minh nhân dân của mình, rồi nhận số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Toàn bộ số tiền này, Q sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu vàng – đen, biển số 75G1-137.39.
- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 75G1-137.39 mang tên Lê Thúc T.
- 01 (một) bản sao giấy chứng minh nhân dân, mang tên Võ Tá Q.
- 02 (hai) giấy mượn tiền đều ghi ngày 12/7/2017, có nội dung: Võ Tá Q mượn của Nguyễn Văn Quý số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) và có để lại 01 xe mô tô 75G1-137.39 để thế chấp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 255/KL/HĐĐG ngày 26/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế kết luận: Giá trị xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 75G1-137.39 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

* Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 75G1-137.39 cùng giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu là ông Lê Thúc T. Ông T đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm. Các vật chứng còn lại, tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án để phục vụ việc xét xử.

* Về trách nhiệm dân sự: Võ Tá Q đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Ph số tiền 25.000.000 đồng. Anh Ph không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Võ Tá Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 248/QĐ-KSĐT ngày 25 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Võ Tá Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Tá Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài

sản”; áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt Võ Tá Q từ 09 tháng đến 01 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) bản sao giấy chứng minh nhân dân, mang tên Võ Tá Q; 02 (hai) giấy mượn tiền đều ghi ngày 12/7/2017, có nội dung: Võ Tá Q mượn của Nguyễn Văn Quý số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) và có để lại 01 xe mô tô 75G1-137.39 để thế chấp.

* Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Chiều tối ngày 12/7/2017, với mục đích chiếm đoạt tài sản của anh Ph đang quản lý, Võ Tá Q đã gọi điện thoại rủ anh Lê Thúc Minh Ph điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 75G1-137.39 đến chở mình đi đánh bida tại quán 3Y CLUP. Tại đây, Q giả vờ mượn xe mô tô của anh Ph đi có công việc riêng nên anh Ph đã giao xe mô tô Honda AirBlade biển số 75G1-137.39 có giá trị 30.000.000đ cho Q mượn. Sau đó, Q đem xe mô tô này đi cầm cố cho anh Nguyễn Văn Quý 25.000.000đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố Võ Tá Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi, muốn có tiền tiêu xài không chính đáng nên dẫn đến việc phạm tội. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện chủ động khắc phục hậu quả trả lại cho anh Nguyễn Văn Ph 25.000.000đồng; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên tài sản chiếm đoạt có giá trị cao nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa và đấu tranh phòng, chống tội phạm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tại phiên tòa là có cơ sở.

* Về xử lý vật chứng: 01 (một) bản sao giấy chứng minh nhân dân, mang tên Võ Tá Q; 02 (hai) giấy mượn tiền đều ghi ngày 12/7/2017, có nội dung: Võ

Tá Q mượn của Nguyễn Văn Quý số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) và có để lại 01 xe mô tô 75G1-137.39 để thế chấp. Đây là những vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Tá Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Tá Q 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án: 01 (một) bản sao giấy Chứng minh nhân dân, mang tên Võ Tá Q; 02 (hai) giấy mượn tiền đều ghi ngày 12/7/2017, có nội dung: Võ Tá Q mượn của Nguyễn Văn Quý số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) và có để lại 01 xe mô tô 75G1-137.39 để thế chấp.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú